

Bản án số: 267/2022/HS-PT

Ngày: 24-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Phạm Viết Hùng

2/ Bà Phạm Uyên Thy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 198/2022/HSPT, ngày 16/5/2022 đối với bị cáo Cao Thành Chí L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HSST, ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Cao Thành Chí L, sinh năm 1974 tại Vĩnh Long; Thường trú: Ấp PH, xã PT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông CVT (chết) và bà LTT (chết); hoàn cảnh gia đình: Có vợ là HVX và 04 con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/8/2021, bị cáo Cao Thành Chí L (sinh năm 1974) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-925.43, kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 51R-5234, lưu thông trên đường dẫn cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây ra đường Võ Chí Công thuộc phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức. Khi đến gần trụ đèn chiếu sáng TL4-96, khu vực đường cong, nơi

có biển cấm dừng, cấm đậu, bị cáo L cho xe dừng đậu đợi đến giờ vào cảng SPITC Phú Hữu lấy hàng, Bị cáo L bật tín hiệu đèn báo hiệu xe dừng đậu, tắt máy xe và ra phía sau buồng lái của xe ăn cơm. Lúc này anh Trần Văn D, sinh năm 1988, HKTT: đường Y, Khu phố E, phường PH, thành phố Thủ Đức, điều khiển xe mô tô biển số 50X1-126.21, nhãn hiệu SH150i, trong tình trạng sử dụng rượu bia vượt quá mức cho phép (249,64mg/100ml) lưu thông trên đường dẫn cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh -Long Thành - Dầu Giây ra đường Võ Chí Công, cùng chiều lưu thông với xe của Bị cáo L. Khi lưu thông đến gần trụ đèn chiếu sáng TL4-96 thì va chạm vào gốc đuôi bên trái sơ mi rơ mooc biển số 51R-5234 mà Bị cáo L đang dừng đậu, tai nạn xảy ra làm anh Trần Văn D tử vong tại hiện trường, sơ mi rơ mooc biển số 51R-5234 và xe mô tô 50X1-126.21 hư hỏng nhẹ. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo L đã đến Công an phường Phú Hữu để trình báo sự việc. Tiến hành test nhanh Covid-19 và chất ma túy tài xế Cao Thành Chí L âm tính, đo nồng độ cồn kết quả 0.000mg/L.

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường cong (đường dẫn cao tốc TP Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây ra đường Võ Chí Công, được trải nhựa bằng phẳng có bề rộng 8m80, có một vạch sơn liên tục màu trắng chia tuyến đường thành hai làn đường lưu thông cùng chiều nhau, làn đường bên phải dành cho xe mô tô rộng 2m00, làn đường bên trái dành cho xe ô tô rộng 4m80. Khoảng cách giới hạn mép đường bên phải là 1m00 và khoảng cách giới hạn mép đường bên trái là 1m00, khi xảy ra tai nạn trời còn sáng, không bị che khuất tầm quan sát khi lưu thông. Đầu đường dẫn cao tốc TP Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây ra đường Võ Chí Công có biển báo hiệu “Cấm dừng, cấm đậu”. Theo sơ đồ và bản ảnh hiện trường cho thấy xe ô tô đầu kéo biển số 51C-925.43 kéo sơ mi rơ mooc biển số 51R1-5234 đậu hết phần đường giành cho xe mô tô lưu thông.

Kết luận giám định số 3876/C09B ngày 21/9/2021 của Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Dấu vết phương tiện xe mô tô 50X1-126.21 (trượt xước mặt ngoài ốp nhựa phía trước đầu xe; trượt xước mặt sơn màu đỏ, bám chất màu vàng mặt ngoài ốp nhựa phía trước cụm tay thắng; trượt xước, bám chất màu vàng mặt ngoài phía trước tay thắng, tay lái) có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết bên trái phía sau rơ mooc biển số 51R-5234. Dấu vết bên trái phía sau rơ mooc 51R-5234 (trượt xước, biến dạng mặt ngoài phía sau cụm đèn sau; trượt xước, mất sơn màu vàng, bám chất màu đỏ mặt ngoài phía sau cản bảo hiểm sau, có chiều từ sau về trước). Xe mô tô biển số 50X1-126.21 va chạm với rơ mooc biển số 51R1-5234 ở trạng thái thẳng đứng. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện.

Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 50X1-126.21 với phương tiện hoặc vật cản khác.

Khi va chạm, xe ô tô đầu kéo biển số 51C-925.43 kéo sơ mi rơ moóc biển số 51R-5234 đang đỗ ở làn đường giành cho xe mô tô trên đường dẫn cao tốc, đầu kéo hướng về đường Võ Chí Công, đuôi sơ mi rơ moóc hướng về đường cao tốc, xe mô tô biển số 50X1-126.21 lưu thông phía sau đuôi sơ mi rơ moóc hướng ra đường Võ Chí Công, xe mô tô 50X1-126.21 lưu thông đúng phần đường quy định, xe ô tô đầu kéo biển số 51C-925.42 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-5234 dừng đỗ không đúng nơi quy định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi Trần Văn D số 1263/TT.21 ngày 15/9/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nồng độ Ethanol trong máu tĩnh mạch đùi: 249,64mg/100ml. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não/Đa chấn thương.

Qua xác minh: Cao Thành Chí L và Trần Văn D có giấy phép lái xe theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Cao Thành Chí L và Công ty TNHH Một thành viên Hạnh Minh Quang đã ký kết hợp đồng lao động số 0005/2021-HĐLĐ-HMQ ngày 15/5/2021, công việc làm tài xế điều khiển xe đầu kéo biển số 51C-925.43 kéo sơ mi rơ moóc biển số 51R-5234 chở hàng cho công ty Hạnh Minh Quang. Ngày 16/9/2021, các bên liên quan tự giải quyết dân sự trong vụ tai nạn giao thông trên, ông Lê Chí Trung đại diện Công ty Hạnh Minh Quang hỗ trợ gia đình nạn nhân Trần Văn D số tiền 190.000.000 đồng (một trăm chín mươi triệu đồng); Chị Nguyễn Thị Kiều N vợ nạn nhân D đồng ý nhận số tiền trên và tự nguyện làm đơn bãi nại cho Cao Thành Chí L, không yêu cầu xử lý hình sự, không khiếu nại thắc mắc về sau đối với vụ TNGT trên, xe mô tô hư hỏng nhẹ, chị Nga không yêu cầu bị cáo sửa chữa, bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Cao Thành Chí L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Cao Thành Chí L 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/3/2022, bị cáo Cao Thành Chí L kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cao Thành Chí L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Về xét kháng cáo của bị cáo và quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm:

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phía công ty Hạnh Minh Quang cùng bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại, phía đại diện bị hại cũng làm đơn bãi nại cho bị cáo, vụ án xảy ra do lỗi hỗn hợp, bị hại anh Trần Văn D cũng có lỗi điều khiển xe tham gia giao thông thiếu quan sát, có nồng độ cồn trong máu 249,64mg/100ml vượt quá mức quy định, vi phạm khoản 8 Điều 8 luật giao thông đường bộ, từ đó áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 01 năm tù là có căn cứ.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa bị cáo cung cấp thêm đơn xác nhận của địa phương thể hiện bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, tuy nhiên tình tiết này cũng chỉ được xem xét theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Các vấn đề khác:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Cao Thành Chí L 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận Gò Vấp; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA TP Thủ Đức; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND TP Thủ Đức ; (1)
- Công an TP Thủ Đức; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam



